**Bài 9: Dân cư và hoạt động sản xuất ở vùng Đồng bằng Bắc Bộ (Tiết 1)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Kể được tên một số dân tộc ở vùng Đồng bằng Bắc Bộ. Nhận xét và giải thích được ở mức độ đơn giản sự phân bố dân cư ở vùng Đồng bằng Bắc Bộ thông qua bản đồ hoặc lược đồ phân bố dân cư. Mô tả được một số hoạt động truyền thống (trồng lúa nước, nghề thủ công, ...) ở Đồng bằng Bắc Bộ.

- Năng lực chung: năng lực tư duy, giải quyết vấn đề, giao tiếp hợp tác.

- Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm, ham học hỏi, tìm tòi.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- GV: máy tính, ti vi

- HS: sgk, vở ghi

**III. Hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:**

*“Hạt gạo làng ta*

 *Có vị phù sa*

 *Của sông Kinh Thầy”*

- Đoạn thơ giúp em liên tưởng đến hoạt động nào của vùng Đồng bằng Bắc Bộ?

- Nhận xét, tuyên dương và dẫn dắt vào bài mới.

**2. Khám phá:**

**Hoạt động 1: Tìm hiểu về dân cư**

- HS đọc thông tin SGK.

+ Kể tên một số dân tộc vùng Đồng bằng Bắc Bộ mà em biết?

+ Dân tộc nào đông dân nhất ở Đồng bằng Bắc Bộ?

- HS quan sát hình ảnh một số dân tộc ở Đồng bằng Bắc Bộ.

- Kết luận: *Dân tộc kinh sống chủ yếu ở Đồng bằng Bắc Bộ.*

- HS thảo luận nhóm đôi quan sát hình 2 trong SGK, TLCH:

+ Nhận xét gì về sự phân bố dân cư ở Đồng bằng Bắc Bộ?

+ Vì sao Đồng bằng Bắc Bộ có dân cư tập trung đông nhất cả nước?

-HS quan sátlược đồ mật độ dân cư vùng Đồng bằng Bắc Bộ và trả lời câu hỏi.

+ Xác định tỉnh/thành phố có mật độ dân cư cao/thất nhất.

+ Mất độ dân số ở đó là bao nhiêu?

- HS quan sátlược đồ mật độ dân cư vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ:

+ So sánh mật độ dân số ở hai vùng.

+ Vì sao có sự khác biệt về mật độ dân số đó?

- Kết luận.

**Hoạt động 2: Tìm hiểu về một số hoạt động sản xuất truyền thống.**

- HS đọc thông tin SGK.

+ Hãy nêu điều kiện thuận lợi để phát triển hoạt động trồng lúa nước ở Đồng bằng Bắc Bộ?

+ Kể tên một số công việc cơ bản phải làm khi trồng lúa nước?

+ Ngoài trồng lúa vùng Đồng bằng Bắc Bộ còn trồng những gì?

-> Ngoài trồng lúa vùng Đồng bằng Bắc Bộ còn trồng nhiều loại rau màu, cây ăn quả, chăn nuôi gia súc, gia cầm, nuôi trồng thủy sản.

- Nhận xét, tuyên dương.

**Hoạt động 3: Tìm hiểu về nghề thủ công truyền thống**

- HS đọc thông tin SGK, trao đổi nhóm đôi:

+ Kể tên một số nghề thủ công truyền thống ở vùng Đồng bằng Bắc Bộ? (làm gốm, đúc đồng, thêu ren, chạm bạc, làm nón, làm hương...)

+ Mô tả một số nghề truyền thống ở vùng Đồng bằng Bắc Bộ. (gốm, sứ tạo nên từ đất sét, trải qua phới, sấy nung, tráng men...)

- HS xem video công đoạn làm gốm sứ ở Bát Tràng (Hà Nội). GV kết luận.

**4. Vận dụng:**

+ Nơi em sống có nghề truyền thống nào? Hãy kể cho bạn nghe về một nghề truyền thống mà em biết?

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

……………………………………..…………………………………..……………………

**Bài 9: Dân cư và hoạt động sản xuất ở vùng Đồng bằng Bắc Bộ**

**(Tiết 2)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- HS mô tả được một hệ thống đê của vùng Đồng bằng Bắc Bộ.HS nêu được vai trò của đê vùng Đồng bằng Bắc Bộ trong trị thủy.

- Năng lực chung: năng lực tư duy, giải quyết vấn đề, giao tiếp hợp tác.

- Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm, ham học hỏi, tìm tòi.

**II. Đồ dùng dạy học:**SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:**

- HS nhắc lại kiến thức về dân cư và các hoạt động sản xuất truyền thống.

+ Vì sao vùng Đồng bắng Bắc Bộ có số dân tập trung đông nhất nước ta?

+ Nhờ những điều kiện thuận lợi nào mà vùng Đồng bằng Bắc Bộ phát triển hoạt động trồng lúa nước?

- Nhận xét, tuyên dương và dẫn dắt vào bài mới.

**2. Khám phá**

**Hoạt động 1: Tìm hiểu về đê**

- HS làm bài theo nhóm trả lời các câu hỏi:

+ Đê là gì?

+ Đê thường xuất hiện ở đâu?

+ Đê dùng để làm gì?

- Các nhóm trả lời và chốt kiến thức.

**Hoạt động 2. Hệ thống đê vùng Đồng bằng Bắc Bộ**

- HS đọc thông tin, quan sát H5 và thực hiện nhiệm vụ theo nhóm 4:

*+ Mô tả hệ thống đê sông Hồng.*

*+ Nêu vai trò của hệ thống đê ở vùng Đồng bằng Bắc Bộ.*

- Các nhóm trình bày kết quả và chốt.

- HS xem một số hình ảnh, video về hệ thống đê sông Hồng. (lịch sử xuất hiện, những thay đổi, biến cố xảy ra với đê, ...)

- HS nêu cảm nghĩ cá nhân về những gì cảm nhận được sau khi xem mỗi video.

- Quan sát hỗ trợ HS.

- HS chia sẻ về bài làm.Nhận xét, tuyên dương HS.

- Kết luận.

**3. Vận dụng:**

- Con hãy kể về con đê mà con có dịp nhìn thấy.

+ Con đê đó tên là gì? Con đê dài hay ngắn? Con đê bên dòng sông nào? Cảnh vật xung quanh nó thế nào?

- Nhắc HS về nhà hỏi chuyện người lớn về những con đê và kể cho mọi người nghe về bài học hôm nay.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………

**Bài 9: Dân cư và hoạt động sản xuất ở vùng Đồng bằng Bắc Bộ (Tiết 3)**

**I.Yêu cầu cần đạt:**

- HS nhớ lại kiến thức về dân cư và hoạt động sản xuất ở vùng Đòng bằng Bắc Bộ.

- HS làm được bài tập 1 và tự tin chia sẻ thông tin, kiế thức ở bài tập 2.

**II. Đồ dùng dạy học**: SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:**

-HS kể về một làng nghề truyền thống, một con đê mà HS biết.

-Nhận xét, tuyên dương.

**2. Thực hành***:*

- HS làm bài cá nhân vào sách

- HS đổi chéo vở để kiểm tra bài của nhau.

+ HS có cùng sản phẩm ngồi thành 1 nhóm chia sẻ cho nhau

+ Tách nhóm cũ tạo nhóm mới gồm 4 thành viên có những sản phẩm khác nhau chia sẻ với các bạn về sản phẩm mà mình sưu tầm được (hiện vật hoặc tranh ảnh...).

+ Bình chọn sản phẩm đẹp nhất trong nhóm và đại diện nhóm lên trình bày trước lớp

- HS xem video một số làng nghề truyền thống và sản phẩm của họ

*+ Link: https://youtu.be/o-vs2ax731s*.

-HS nêu cảm nghĩ cá nhân về những gì cảm nhận được sau khi xem mỗi video

- HS trình bày. Nhận xét, đánh giá.

- Kết luận.

**3. Vận dụng:**Kể về làng nghề con có dịp đến thăm.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………

……………………………………..…………………………………..……………………